

**THANH TRA CHÍNH PHỦ - BỘ NỘI VỤ - BỘ TÀI CHÍNH****THANH TRA CHÍNH PHỦ -  
BỘ NỘI VỤ - BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 191/2006/TTLT-TTCP-  
BNV-BTC*Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2006***THÔNG TƯ LIÊN TỊCH****Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 202/2005/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề đối với Thanh tra viên**

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Quyết định số 202/2005/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề đối với Thanh tra viên Thanh tra Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thanh tra như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC PHỤ CẤP****1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:**

Tổng Thanh tra, Phó Tổng thanh tra, Thanh tra viên cao cấp, Thanh tra viên chính và Thanh tra viên thuộc các cơ quan Thanh tra nhà nước, gồm: Cơ quan Thanh tra được thành lập theo cấp hành chính và cơ quan Thanh tra được thành lập theo ngành, lĩnh vực.

**2. Mức phụ cấp trách nhiệm:**

a) Tổng Thanh tra, Phó Tổng thanh tra, Thanh tra viên cao cấp được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra bằng 15% mức lương cơ bản hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có);

b) Thanh tra viên chính được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra bằng 20% mức lương cơ bản hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có);

c) Thanh tra viên được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra bằng 25% mức lương cơ bản hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

## II. NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM

1. Đối tượng được hưởng phụ cấp trách nhiệm quy định tại khoản 1 mục I Thông tư này là những người được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm vào ngạch hoặc chức danh theo quy định của pháp luật.

2. Người được bổ nhiệm vào ngạch hoặc chức danh nào thì được hưởng phụ cấp trách nhiệm quy định đối với ngạch hoặc chức danh đó.

3. Trường hợp được bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên cao hơn (nâng ngạch) mà tổng mức tiền lương cộng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra ở ngạch mới được bổ nhiệm thấp hơn tổng mức tiền lương cộng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra đã hưởng ở ngạch cũ thì được bảo lưu phần chênh lệch giữa tổng mức tiền lương cộng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra đã hưởng ở ngạch cũ so với tổng mức tiền lương cộng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra ở ngạch mới cho đến khi được nâng bậc lương liền kề ở ngạch mới được bổ nhiệm.

Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A, Trưởng phòng Thanh tra kinh tế thuộc Thanh tra tỉnh T, đang xếp hệ số lương 4,32, bậc 7, ngạch Thanh tra viên (mã số 04.025) và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo hệ số 0,60; thời gian xét nâng bậc lương lần sau được tính kể từ ngày 01/01/2004. Tổng mức tiền lương cộng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra của ông A ở ngạch Thanh tra viên được hưởng 01 tháng (từ ngày 01/10/2005) là  $[(4,32 + 0,60) + (4,32 + 0,60) \times 25\%] \times 350.000 \text{ đồng/tháng} = 2.152.500 \text{ đồng}$ .

Đến ngày 01/3/2006, ông A được bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên chính, xếp hệ số lương 4,40, bậc 1, ngạch Thanh tra viên chính (mã số 04.024) và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo hệ số 0,60. Do chênh lệch giữa hệ số lương ở ngạch mới được bổ nhiệm so với hệ số lương ở ngạch cũ là 0,08 (4,40 - 4,32), nhỏ hơn chênh lệch giữa 2 bậc lương liền kề (0,33) ở ngạch cũ nên thời gian xét nâng bậc lương lần sau ở ngạch Thanh tra viên chính được tính kể từ ngày 01/01/2004. Tổng mức tiền lương cộng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra của ông A ở ngạch Thanh tra viên chính được hưởng 01 tháng (từ ngày 01/3/2006) là  $[(4,40 + 0,60) + (4,40 + 0,60) \times 20\%] \times 350.000 \text{ đồng/tháng} = 2.100.000 \text{ đồng}$ .

Do tổng mức tiền lương cộng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra ở ngạch mới được bổ nhiệm (thanh tra viên chính) thấp hơn tổng mức tiền lương cộng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra đã hưởng ở ngạch cũ (Thanh tra viên) nên ông A được bảo lưu phần chênh lệch là 52.500 đồng/tháng (2.152.500 đồng - 2.100.000 đồng) cho đến khi được nâng bậc lương liền kề ở ngạch mới được bổ nhiệm (bậc 2, hệ số 4,74, ngạch Thanh tra viên chính).

4. Đối tượng nêu tại khoản 1 mục I Thông tư này không hưởng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra trong các trường hợp sau:

a) Miễn nhiệm, nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ việc hoặc được chuyển, điều động sang cơ quan khác không thuộc cơ quan Thanh tra;

b) Thời gian đi công tác, làm việc, học tập ở nước ngoài hưởng 40% tiền lương theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

c) Thời gian đi học trong nước từ 03 tháng liên tục trở lên;

d) Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương từ 01 tháng liên tục trở lên;

đ) Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn theo quy định tại Điều lệ Bảo hiểm xã hội hiện hành của Nhà nước;

e) Thời gian bị đình chỉ công tác.

### **III. NGUỒN KINH PHÍ VÀ CHI TRẢ PHỤ CẤP**

1. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra thực hiện theo các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Chi trả phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra:

a) Phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra được tính trả vào cùng kỳ lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội;

b) Các đối tượng được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra thuộc biên chế trả lương của cơ quan nào thì cơ quan đó chi trả.

### **IV. HIỆU LỰC THI HÀNH**

1. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề Thanh tra được tính hưởng kể từ ngày

05 tháng 9 năm 2005 (là ngày Quyết định số 202/2005/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề đối với Thanh tra viên có hiệu lực thi hành).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các Bộ, ngành, địa phương phản ánh về Thanh tra Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI CHÍNH  
THỨ TRƯỞNG**

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ NỘI VỤ  
THỨ TRƯỞNG**

**KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA**

**Trần Văn Tá**

**Nguyễn Trọng Điều**

**Trần Quốc Trọng**